ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 24/2017/QĐ-UBND	*Sóc Trăng, ngày 12 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Sóc Trăng

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 27/2003/QĐ-TTg ngày 19 tháng 02 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 50/2014/TTLT-BTNMT-BNV ngày 28 tháng 8 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 21 tháng 7 năm 2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh Sóc Trăng và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ TN&MT;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp, Sở Nội vụ;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Mail: phongkiemtravanban2012@gmail.com;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Hiểu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Sóc Trăng

(Ban hành kèm theo Quyết định số 24 /2017/QĐ-UBND ngày 12 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định điều kiện, tiêu chuẩn bổ nhiệm, bổ nhiệm lại đối với các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng; Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng; Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra; Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng; Giám đốc, Phó Giám đốc các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng (sau đây gọi chung là Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường); Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh Sóc Trăng (sau đây gọi chung là Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường).

2. Quy định này áp dụng đối với các trường hợp được xem xét bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Vị trí, chức trách

1. Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường là công chức đứng đầu một phòng (hoặc tương đương), điều hành hoạt động của phòng (hoặc tương đương), chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, trước pháp luật về thực hiện chức trách, nhiệm vụ, quyền hạn được giao và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị được giao phụ trách.

Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường là công chức đứng đầu một Phòng, điều hành hoạt động của Phòng, chịu trách nhiệm toàn bộ hoạt động của Phòng trước Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện và trước pháp luật trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường là người giúp Trưởng phòng phụ trách, theo dõi, chỉ đạo một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Phó Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường là người giúp Trưởng phòng phụ trách và theo dõi một số mặt công tác, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

Chương II
TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN, THỜI HẠN BỔ NHIỆM, BỔ NHIỆM LẠI

Mục 1
TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN, THỜI HẠN BỔ NHIỆM

Điều 3. Phẩm chất chính trị, đạo đức

1. Có phẩm chất, đạo đức tốt, tận tụy phục vụ Nhân dân, trung thành với Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Có tinh thần yêu nước, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, gương mẫu chấp hành đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3. Có lối sống lành mạnh, trung thực, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; không tham nhũng và kiên quyết đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí; có tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình.

4. Có ý thức tổ chức kỷ luật, gương mẫu chấp hành pháp luật, nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị và quy định của địa phương nơi cư trú. Có tinh thần đoàn kết nội bộ, xây dựng tập thể vững mạnh, quan hệ chân tình, bình đẳng, đoàn kết với đồng nghiệp, đồng sự và gắn bó mật thiết với Nhân dân, được Nhân dân tín nhiệm.

Điều 4. Năng lực

1. Có khả năng tham mưu, tổ chức thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao.

2. Có khả năng dự báo, phân tích, tổng hợp, đánh giá và tổng kết thực tiễn; nghiên cứu, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hành chính, xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án thuộc lĩnh vực đảm nhiệm; đề xuất các giải pháp, phương pháp quản lý về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành phục vụ hoạt động quản lý Nhà nước của đơn vị, ngành và địa phương.

3. Có năng lực quản lý, điều hành công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ của đơn vị; có khả năng quy tụ, đoàn kết, phát huy trí tuệ, sức mạnh của tập thể; có phương pháp làm việc khoa học, chuyên nghiệp, phối hợp để thực thi nhiệm vụ được giao.

Điều 5. Hiểu biết

1. Nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao.

2. Nắm vững các văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản pháp quy do Trung ương, địa phương ban hành về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao.

3. Hiểu biết sâu về nghiệp vụ quản lý thuộc lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành được giao.

4. Có kiến thức và khả năng tổ chức quản lý, chỉ đạo, điều hành.

Điều 6. Trình độ

1. Đạt tiêu chuẩn ngạch Chuyên viên và tương đương trở lên.

2. Có trình độ đại học trở lên theo chuyên ngành, chuyên môn phù hợp với lĩnh vực công tác.

3. Có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.

4. Có chứng chỉ bồi dưỡng quản lý hành chính Nhà nước ngạch Chuyên viên trở lên.

5. Có chứng chỉ ngoại ngữ với trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc.

6. Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

Điều 7. Tuổi bổ nhiệm

1. Tuổi bổ nhiệm lần đầu đối với các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường không quá 55 tuổi đối với nam và không quá 50 tuổi đối với nữ.

2. Tuổi bổ nhiệm lần đầu đối với các chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường không quá 45 tuổi (đối với cả nam và nữ).

3. Trường hợp công chức đã thôi giữ chức vụ lãnh đạo, sau thời gian công tác nếu được xem xét bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường thì điều kiện về tuổi thực hiện như quy định khi bổ nhiệm lần đầu.

Điều 8. Các tiêu chuẩn, điều kiện khác

1. Có đầy đủ hồ sơ cá nhân được cơ quan có thẩm quyền xác minh rõ ràng, có bản kê khai tài sản theo quy định.

2. Được tuyển dụng, bổ nhiệm ngạch Chuyên viên hoặc tương đương trở lên; có thời gian công tác trong lĩnh vực chuyên môn thuộc chuyên ngành tài nguyên và môi trường từ đủ 5 năm trở lên đối với chức danh Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường; có thời gian công tác trong lĩnh vực chuyên môn thuộc chuyên ngành tài nguyên và môi trường từ đủ 3 năm trở lên đối với chức danh Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, Phó Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường.

3. Trong quy hoạch của cơ quan, đơn vị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt (trừ trường hợp nhân sự được cấp có thẩm quyền giới thiệu từ nơi khác đến).

4. Đạt kết quả theo yêu cầu của kỳ thi tuyển chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường theo quy định (đối với trường hợp có tổ chức thi tuyển).

5. Được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong 3 năm liền kề gần nhất.

6. Có sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ được giao.

7. Đáp ứng các tiêu chuẩn khác theo quy định của chuyên ngành, chuyên môn (nếu có).

8. Chưa xem xét bổ nhiệm đối với công chức, viên chức trong thời gian bị xem xét xử lý kỷ luật, bị điều tra, truy tố, xét xử của tổ chức, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; trong thời gian bị thi hành kỷ luật từ hình thức khiển trách đến cách chức. Không bổ nhiệm vào vị trí lãnh đạo đối với công chức, viên chức bị kỷ luật cách chức do tham nhũng hoặc bị Tòa án kết án về hành vi tham nhũng.

9. Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Thời hạn mỗi lần bổ nhiệm là 5 năm.

Mục 2
TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN, THỜI HẠN BỔ NHIỆM LẠI

Điều 10. Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường sau khi hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm phải được xem xét để bổ nhiệm lại hoặc không bổ nhiệm lại.

Điều 11. Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm lại

1. Hoàn thành nhiệm vụ trong thời gian giữ chức vụ.

2. Đạt tiêu chuẩn của chức vụ lãnh đạo, quản lý đang đảm nhiệm tại thời điểm xem xét bổ nhiệm lại, đáp ứng được yêu cầu công tác trong thời gian tới.

3. Cơ quan, đơn vị có nhu cầu.

4. Đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.

5. Không thuộc các trường hợp bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Thời hạn bổ nhiệm lại

1. Thời hạn mỗi lần bổ nhiệm lại là 5 năm.

2. Đối với công chức, viên chức còn từ đủ 2 năm đến dưới 5 năm công tác (tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu), nếu được bổ nhiệm lại thì thời hạn bổ nhiệm lại được tính đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định.

3. Đối với công chức, viên chức còn dưới 2 năm công tác (tính đến tháng đủ tuổi nghỉ hưu), do cấp có thẩm quyền xem xét, nếu đủ tiêu chuẩn, điều kiện thì quyết định kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cho đến thời điểm đủ tuổi nghỉ hưu theo quy định.

Chương III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố căn cứ chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền được giao để thực hiện thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại chức danh Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương các đơn vị thuộc và trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường theo quy định và theo phân cấp quản lý; thực hiện việc quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức đảm bảo các tiêu chuẩn, điều kiện của từng chức danh.

2. Riêng chức danh Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường, ngoài điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Quy định này, khi xem xét bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường phải căn cứ vào tiêu chuẩn bổ nhiệm theo quy định của Luật Thanh tra.

3. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường hoặc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố) để Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Hiểu